

Số: 23 /2016/ QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp lập hồ sơ và tổ chức
cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND năm 2004;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09/12/2000; Luật sửa đổi; bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy ngày 03/6/2008;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh; số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng; số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BLĐT BXH-BYT-BCA ngày 10/02/2012 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế và Bộ Công an quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ; Thông tư số 14/2014/TT-BLĐT BXH ngày 12/6/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về ban hành biểu mẫu về lập hồ sơ đề nghị, thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hướng dẫn xây dựng nội quy, quy chế đối với học viên của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Văn bản số 538/LĐT BXH-TNXH ngày 17/5/2016 (kèm theo Báo cáo thẩm định số 290/BC-STP ngày 10/5/2016 của Sở Tư pháp),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện; theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Quy chế này theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 63/2012/QĐ-UBND ngày 23/11/2012 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3.
- Các Bộ: Lao động – TBXH, Công an, Y tế;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Đ/c Bí thư, Đ/c Phó BT Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQ tỉnh;
- Các Ban: Pháp chế, VHXXH - HĐND tỉnh;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PT-TH tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, VX₁;

Gửi:

- + Bản giấy: TP không nhận bản điện tử;
- + Bản điện tử: Các thành phần khác.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Vinh

QUY CHẾ

**Phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 06/6/2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định hình thức, thời gian, thẩm quyền, quy trình phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Hình thức cai nghiện ma túy

1. Cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng

Là hoạt động cai nghiện theo phương thức cắt cơn giải độc tại Trung tâm Y tế dự phòng các huyện, thành phố, thị xã hoặc Bệnh viện Tâm thần tỉnh Hà Tĩnh (sau đây viết tắt là cơ sở điều trị), sau đó chuyển về gia đình để tiếp tục thực hiện quy trình cai nghiện tại gia đình - cộng đồng theo quy định.

Cai nghiện tại gia đình và cộng đồng có hai biện pháp: Cai nghiện tự nguyện và cai nghiện bắt buộc.

2. Cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện

a) Cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện là hoạt động cai nghiện theo phương thức cách ly khỏi môi trường gia đình và cộng đồng, người nghiện được chuyển đến cơ sở cai nghiện để điều trị cắt cơn, phục hồi sức khỏe, lao động trị liệu, giáo dục hành vi nhân cách, dạy nghề.

b) Cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện công lập có hai biện pháp: Cai nghiện tự nguyện và cai nghiện bắt buộc.

c) Cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ngoài công lập chỉ thực hiện biện pháp cai nghiện tự nguyện.

Điều 3. Thời gian áp dụng các biện pháp cai nghiện ma túy

1. Thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện và cai nghiện ma túy bắt buộc tại gia đình - cộng đồng là từ 03 tháng đến 06 tháng.

2. Thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội (sau đây viết tắt là Trung tâm), tại các cơ sở cai nghiện ngoài công lập được thực hiện theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ.

3. Thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm được thực hiện theo quy định tại Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 4. Xác định nghiện và thẩm quyền xác định nghiện ma túy

1. Xác định người nghiện ma túy dựa vào các yếu tố sau:

a) Đã có hồ sơ xử lý về hành vi sử dụng ma túy trái phép lưu trữ tại địa phương, các ngành chức năng (trừ những hồ sơ đã quá 04 năm) hoặc văn bản tự khai báo của thân nhân gia đình, của bản thân người nghiện.

b) Có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy.

2. Thẩm quyền xác định nghiện ma túy được thực hiện theo quy định của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Điều 5. Tổ chức quản lý người nghiện không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

1. Cơ sở quản lý người nghiện không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do UBND tỉnh quyết định thành lập và đặt tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động Xã hội (sau đây viết tắt là Cơ sở quản lý).

2. Cơ sở quản lý có nhiệm vụ quản lý, giáo dục người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian chờ lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức bộ máy, chính sách, chế độ của cán bộ, công chức Cơ sở quản lý do UBND tỉnh quyết định.

Điều 6. Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm

1. Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ do Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã quyết định thành lập gồm: Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội làm tổ trưởng; Trưởng phòng Tư pháp, Trưởng phòng Y tế và Trưởng Công an huyện, thành phố, thị xã làm thành viên.

2. Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ làm việc theo chế độ tập thể, xem xét và biểu quyết từng trường hợp cụ thể, kết luận đề nghị theo đa số. Trường hợp số phiếu biểu quyết bằng nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về ý kiến của Tổ trưởng Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ.

Điều 7. Thẩm quyền áp dụng các biện pháp cai nghiện

1. Thẩm quyền quyết định áp dụng các biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện và cai nghiện ma túy bắt buộc tại gia đình - cộng đồng, cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ngoài công lập, cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Thẩm quyền quyết định tiếp nhận người nghiện ma túy tự nguyện vào cai

nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thực hiện theo quyết định của Giám đốc Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội.

CHƯƠNG II

QUY TRÌNH PHỐI HỢP LẬP VÀ THẨM ĐỊNH HỒ SƠ, THỦ TỤC CAI NGHIỆN MA TÚY

Điều 8. Quy trình lập hồ sơ, thủ tục áp dụng biện pháp cai nghiện tự nguyện tại gia đình - cộng đồng

1. Bản thân và gia đình người nghiện ma túy tự giác khai báo tình trạng nghiện và đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện tại gia đình - cộng đồng với Tổ công tác cai nghiện của xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là Tổ công tác cai nghiện).

2. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký, Tổ công tác cai nghiện phối hợp với gia đình và người nghiện ma túy thống nhất kế hoạch cai nghiện trình Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn.

3. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình - cộng đồng.

4. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình - cộng đồng, Tổ công tác cai nghiện phối hợp với gia đình người đăng ký cai nghiện ma túy triển khai thực hiện kế hoạch cai nghiện theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Quy trình phối hợp lập hồ sơ, thủ tục áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại gia đình - cộng đồng

1. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ do Công an xã, phường, thị trấn đề nghị, Tổ công tác cai nghiện thẩm tra hồ sơ, xây dựng kế hoạch cai nghiện, trình Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn xem xét, quyết định.

2. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại gia đình - cộng đồng.

3. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại gia đình - cộng đồng, Tổ công tác cai nghiện phối hợp với gia đình người nghiện ma túy triển khai thực hiện kế hoạch cai nghiện theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Quy trình lập hồ sơ, thủ tục tiếp nhận người nghiện ma túy tự nguyện vào cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ngoài công lập

Thực hiện theo quy định của pháp luật và Đề án tổ chức hoạt động của cơ sở cai nghiện ngoài công lập được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 11. Quy trình phối hợp lập hồ sơ, thủ tục tiếp nhận người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội

1. Bản thân hoặc gia đình người nghiện ma túy làm đơn, tự giác khai báo tình trạng nghiện và đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm, gửi Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn.

2. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn kiểm tra xác nhận vào đơn và chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội UBND huyện, thành phố, thị xã.

3. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành thẩm định hồ sơ, trình Giám đốc Trung tâm xem xét, quyết định cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm.

4. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội xem xét quyết định tiếp nhận người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm.

5. Trong thời hạn 05 ngày kể từ khi nhận được quyết định nhưng đối tượng không đến Trung tâm để tự nguyện cai nghiện thì quyết định tiếp nhận người nghiện ma túy vào cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm không còn hiệu lực.

Điều 12. Quy trình phối hợp lập và thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm

1. Trong thời gian 04 ngày làm việc, kể từ khi phát hiện người có hành vi sử dụng ma túy trái phép các cơ quan, đơn vị chức năng địa phương tiến hành lập hồ sơ, đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật gửi đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, đồng thời, thông báo bằng văn bản về việc lập hồ sơ đến người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc người đại diện hợp pháp của họ được biết.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội triệu tập và chủ trì cuộc họp Tổ tư vấn cấp huyện và thẩm định hồ sơ đề nghị.

3. Trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ khi kết thúc cuộc họp thẩm định hồ sơ, Trưởng phòng Tư pháp có trách nhiệm gửi văn bản đã xác định tính pháp lý hồ sơ đề nghị Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hoàn tất hồ sơ gửi Tòa án nhân dân huyện, thành phố, thị xã.

4. Hồ sơ gửi Tòa án nhân dân huyện, thành phố, thị xã, gồm:

- a) Toàn bộ hồ sơ đề nghị của cơ quan lập hồ sơ;
- b) Biên bản cuộc họp tổ tư vấn thẩm định hồ sơ đề nghị;
- c) Văn bản xác định tính pháp lý hồ sơ đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp;
- d) Văn bản đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Trong thời gian 02 ngày làm việc sau khi nhận được hồ sơ, Tòa án nhân dân huyện, thành phố, thị xã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác cai nghiện ma túy, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch công tác cai nghiện ma túy hàng năm và từng giai đoạn.

b) Trực tiếp chỉ đạo công tác cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và Cơ sở quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định; chủ động phối hợp với các ngành, đoàn thể, địa phương kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu cho UBND huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện đồng bộ công tác cai nghiện ma túy tại Trung tâm, gia đình và cộng đồng.

đ) Ban hành và hướng dẫn các biểu mẫu về cai nghiện ma túy.

d) Định kỳ 06 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo và đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế.

2. Sở Y tế:

a) Hướng dẫn thủ tục xác định nghiện ma túy và tập huấn, cấp chứng chỉ cho đội ngũ y sỹ, bác sỹ thuộc Trạm Y tế xã, phường, thị trấn, Trung tâm Y tế dự phòng các huyện, thành phố, thị xã và các Bệnh viện có tổ chức điều trị nghiện ma túy.

b) Chỉ đạo Trạm Y tế xã, phường, thị trấn phối hợp với Tổ công tác cai nghiện trong việc tổ chức cai nghiện tại gia đình - cộng đồng, xác định người nghiện ma túy. Chỉ đạo Trung tâm Y tế dự phòng các huyện, thành phố, thị xã, Bệnh viện Tâm thần thực hiện điều trị cắt cơn nghiện theo quy chế này. Hướng dẫn việc thực hiện chữa bệnh bắt buộc đối với người nghiện ma túy mắc bệnh tâm thần có hành vi nguy hiểm cho xã hội.

c) Hướng dẫn phác đồ điều trị nghiện ma túy tổng hợp; kiểm tra việc thực hiện các quy định chuyên môn trong hỗ trợ điều trị cắt cơn nghiện ma túy, phục hồi sức khỏe cho người cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng, cơ sở cai nghiện.

d) Chỉ đạo bệnh viện tiếp nhận, cứu chữa, quản lý người cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng, tại Trung tâm, người nghiện không có nơi cư trú ổn định đang được quản lý mắc các bệnh nặng do gia đình, tổ công tác cai nghiện, Trung tâm, Cơ sở quản lý chuyên đến; tiếp nhận điều trị người nghiện ma túy mắc bệnh tâm thần.

3. Công an tỉnh:

a) Chỉ đạo hệ thống ngành dọc phối hợp với các ngành chức năng giúp UBND xã, phường, thị trấn lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp cai nghiện

ma túy. Đồng thời, tổ chức đưa người đã có quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc vào cai nghiện tại Trung tâm.

b) Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ, quy trình xác lập hồ sơ ban đầu cho Công an xã, phường, thị trấn theo Quy chế này; quản lý đối tượng theo Nghị định số 111/2013/NĐ-CP và hướng dẫn lực lượng làm công tác bảo vệ sử dụng các loại trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cho cán bộ cơ sở điều trị, tại Trung tâm, cơ sở quản lý theo đề nghị của các cơ quan chủ quản.

d) Hỗ trợ lực lượng bảo vệ an ninh trật tự, phối hợp với các ngành chức năng bảo đảm an toàn, xử lý các tình huống xấu xảy ra trong quá trình tổ chức thực hiện cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng, tại Trung tâm và tại các cơ sở điều trị cai nghiện ma túy bằng thuốc Methadone.

đ) Phối hợp với các cơ quan chức năng kịp thời điều tra, xử lý người cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng, tại Trung tâm, người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định đang được quản lý tại Cơ sở quản lý có hành vi, vi phạm pháp luật.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí hàng năm để hỗ trợ cho công tác cai nghiện theo quy định của pháp luật.

5. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

Chỉ đạo lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy và các Đồn Biên phòng cửa khẩu khi phát hiện người có hành vi sử dụng ma túy trái phép hoặc có dấu hiệu nghiện ma túy trong quá trình điều tra, thụ lý các vụ vi phạm pháp luật thì lập biên bản, thông báo và bàn giao cho Công an xã, phường, thị trấn nơi người vi phạm cư trú; hoặc cơ quan Công an nơi Đồn Biên phòng đóng trụ sở đối với trường hợp người vi phạm không có nơi cư trú ổn định.

6. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về tổ chức bộ máy và hoạt động của Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và Cơ sở quản lý người nghiện không có nơi cư trú ổn định.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, thị xã thành lập Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm.

7. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo Tòa án nhân dân các huyện, thành phố, thị xã rút gọn quy trình, đẩy nhanh tiến độ trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; phối hợp với Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ và các cơ quan có liên quan trong việc xử lý các trường hợp còn vướng mắc về hồ sơ, thủ tục xét xử đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:

a) Xây dựng kế hoạch cai nghiện hàng năm và bố trí kinh phí công tác cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng đối với các xã, phường, thị trấn; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy.

b) Quyết định thành lập Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ và chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan Công an, Phòng Tư pháp, UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp trong việc lập và thẩm định hồ sơ, thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

c) Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn thành lập Tổ công tác cai nghiện theo quy định của pháp luật.

d) Kiểm tra công tác cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng ở địa phương. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về công tác cai nghiện ma túy theo quy định.

đ) Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn hỗ trợ, tạo điều kiện cho những người đã chấp hành xong các biện pháp cai nghiện ma túy có việc làm, sớm hòa nhập cộng đồng và phòng, chống tái nghiện ma túy.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn:

a) Quyết định thành lập Tổ công tác cai nghiện theo quy định của pháp luật. Xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí và tổ chức triển khai các hoạt động cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn Tổ công tác cai nghiện tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về công tác cai nghiện ma túy theo quy định.

c) Lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm; hướng dẫn gia đình có người nghiện và đoàn thể xã hội tại địa phương tham gia quản lý người nghiện trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm.

d) Thành lập các câu lạc bộ, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và các hoạt động xã hội khác nhằm giúp người cai nghiện ma túy phục hồi sức khỏe, nhân cách và sớm hòa nhập cộng đồng.

đ) Hỗ trợ, tạo điều kiện cho người nghiện ma túy đã chấp hành xong quyết định cai nghiện ma túy được học nghề, tìm việc làm, vay vốn sản xuất - kinh doanh và tiếp cận với các dịch vụ y tế, xã hội; tích cực phòng, chống tái nghiện ma túy.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể có liên quan phối hợp vận động người nghiện và thân nhân gia đình người nghiện ma túy tự giác khai báo trình trạng nghiện và tự nguyện đăng ký hình thức cai nghiện; đồng thời tích cực phối hợp triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 15. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ hàng tháng, quý, năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, các sở, ngành

liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã báo cáo tình hình và kết quả thực hiện công tác cai nghiện ma túy theo Quy chế về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn, xử lý hoặc tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Vinh

www.LuatVietnam.vn